**Tiết 2**

**Hoạt động trải nghiệm 2**

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: BẢO TỒN CẢNH QUAN**

**THIÊN NHIÊN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Thể hiện được cảm xúc và niềm tự hào đối với cảnh quan thiên nhiên của địa phương và đất nước.

**2. Năng lực, phẩm chất**

- *Năng lực giao tiếp và hợp tác :* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm ; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

*- Năng lực tự chủ và tự học :* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo :* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

- Giới thiệu được về cảnh quan thiên nhiên quê hương, đất nước.

- Lập được Bản đồ du lịch cảnh quan thiên nhiên Việt Nam.

- Thể hiện tình yêu đối với quê hương, đất nước.

*- Tự lực, trách nhiệm:* chủ động sắp xếp thời gian và sử dụng thời gian hợp lí,có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

\* Lồng ghép GDĐP CĐ1: Con người quê hương em (Truyền thống yêu nước)

\* Lồng ghép GDQPAN: Giáo dục tình yêu đất nước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.

- Giấy A3, bút, bút màu.

- Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề

**2. Học sinh**

- SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.

- Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.

- Đồ dùng học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **A. Hoạt động khởi động**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *“Đây là đâu?”*  - GV hướng dẫn HS chơi:  + Một vài HS xung phong lên bảng để đưa ra câu đố.  + GV phát cho mỗi HS này một bức tranh phong  cảnh, yêu cầu các em quan sát kĩ, sau đó tìm cách mô tả cảnh quan đó bằng các hành động.  + Cả lớp quan sát hành động của bạn và đoán tên cảnh quan vừa được mô tả.  + Bạn nào có câu trả lời đúng và nhanh nhất là bạn thắng cuộc.  - GV tổ chức cho HS chơi thử 1 – 2 lần.  - GV tổ chức cho HS chính thức chơi.  - GV mời 2 – 3 HS trả lời câu hỏi *Em có suy nghĩ gì sau khi chơi?*  - GV tổng kết và dẫn dắt vào bài học: *Đất nước chúng ta có rất nhiều cảnh quan thiên nhiên đẹp. Hôm nay, chúng ta sẽ cùng nhau khám phá các cảnh quan thiên nhiên tại địa phương. Chúng ta cùng đi vào bài học hôm nay nhé –* ***Tuần 21 – Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.***  **B. Hình thành kiến thức mới**  **Hoạt động 1: Giới thiệu về cảnh quan thiên nhiên**  - GV tổ chức cho HS tập hợp ảnh về cảnh quan thiên nhiên quê hương, đất nước đã sưu tầm để chia sẻ với các bạn.  - GV tổ chức cho HS giới thiệu về cảnh quan thiên nhiên quê hương, đất nước dựa vào tranh ảnh đã sưu tầm.    - GV đặt câu hỏi gợi ý cho HS chia sẻ:  *+ Hãy nêu tên những cảnh quan thiên nhiên quê hương, đất nước mà em biết.*  *+ Em đã được đến thăm các cảnh quan thiên nhiên? Cảnh quan thiên nhiên đó ở đâu?*  *+ Em có cảm xúc gì khi đến thăm các cảnh quan đó?*  - GV mời một số HS chia sẻ. HS khác lắng nghe.  - GV cho HS xem các cảnh quan thiên nhiên quê hương, đất nước:   |  |  | | --- | --- | | Hình 1 | Hình 2 | | Hình 3 | Hình 4 | | Hình 5 | Hình 6 | | Hình 7 | Hình 8 |   - GV mời một số HS nêu tên các cảnh quan thiên nhiên. HS khác lắng nghe, bổ sung ý kiến (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá, chốt đáp án:  *+ Hình 1: Mùa lúa vàng Mù Cang Chải*  *+ Hình 2: Tràng An*  *+ Hình 3: Thác Bản Giốc*  *+ Hình 4: Vịnh Hạ Long*  *+ Hình 5: Hang Sơn Đoòng*  *+ Hình 6: Thung Lũng Bắc Sơn*  *+ Hình 7: Đảo Phú Quốc*  *+ Hình 8: Gành Đá Đĩa*  - GV kết luận: *Quê hương, đất nước mình có rất nhiều cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp. Trong số đó có nhiều cảnh quan thiên nhiên đã được công nhận là di sản thiên nhiên thế giới. Chúng ta vô cùng tự hào và cần có trách nhiệm giữ gìn, bảo tồn các cảnh quan thiên nhiên của quê hương, đất nước.*  **Hoạt động 2: Lập bản đồ du lịch cảnh quan thiên nhiên Việt Nam**  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm (4 – 6 HS).  - GV phát cho mỗi nhóm một bản đồ hành chính Việt Nam và các tranh ảnh cỡ nhỏ của các cảnh quan thiên nhiên trong hoạt động 1.  - GV hướng dẫn các nhóm làm việc:  *+ Xem các tranh ảnh cỡ nhỏ để nhận diện các cảnh quan đó thuộc tỉnh nào.*  *+ Dán các ảnh về các cảnh quan thiên nhiên đúng vị trí trên bản đồ để tạo thành Bản đồ du lịch cảnh quan thiên nhiên Việt Nam.*  *+ Viết lời giới thiệu về các cảnh quan thiên nhiên.*    - GV mời đại diện các nhóm trình bày trước lớp. Các nhóm khác đánh giá, bổ sung ý kiến (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá, ghi nhận những đáp án hợp lí:  *+ Hình 1: Mùa lúa vàng Mù Cang Chải (Yên Bái).*  *+ Hình 2: Tràng An (Ninh Bình).*  *+ Hình 3: Thác Bản Giốc (Cao Bằng).*  *+ Hình 4: Vịnh Hạ Long (Quảng Ninh).*  *+ Hình 5: Hang Sơn Đoòng (Quảng Bình).*  *+ Hình 6: Thung Lũng Bắc Sơn (Lạng Sơn).*  *+ Hình 7: Đảo Phú Quốc (Kiên Giang).*  *+ Hình 8: Gành Đá Đĩa (Phú Yên).*  - GV mời đại diện các nhóm bày tỏ cảm xúc và niềm tự hào đối với cảnh quan thiên nhiên đất nước.  - GV kết luận: *Các em đã lập được bản đồ du lịch cảnh quan thiên nhiên của nước ta. Du lịch là ngành công nghiệp không khói đem lại nhiều lợi ích cho quê hương, đất nước; giúp củng cố lòng tự hào và tình yêu đối với nơi mình sinh ra và lớn lên; đồng thời giúp phần giữ gìn và phát huy các truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, làng nghề truyền thống của địa phương.*  \* Lồng ghép GDĐP CĐ1: Con người quê hương em  **TRUYỀN THỐNG YÊU NƯỚC**  Truyền thống yêu nước, đấu tranh chống giặc ngoại xâm của người Hải Dương được lưu truyền qua nhiều đời nay. Suốt chiều dài lịch sử dân tộc, với truyền thống ấy, người Hải Dương đã góp phần làm nên những mốc son lịch sử đáng tự hào, gắn liền với tên tuổi của các anh hùng dân tộc như: Khúc Thừa Dụ, Yết Kiêu, Trần Khánh Dư, Mạc Thị Bưởi, Vũ Xuân Đài,…  Truyền thống tốt đẹp đó được các thế hệ người Hải Dương tiếp tục gìn giữ và phát huy. Đặc biệt, thế hệ trẻ Hải Dương ngày nay có rất nhiều phong trào, hoạt động như: “Tuổi trẻ hướng về biển, đảo của Tổ quốc”, “Vì biển đảo thân yêu”, “Em yêu biển đảo Việt Nam”, “Thanh niên tình nguyện”, “Tuổi trẻ sáng tạo”, “Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc” và chương trình “Đồng hành với thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp”… Qua đó thể hiện lòng yêu nước, khơi dậy niềm tự hào, ý thức trách nhiệm gìn giữ, bảo vệ, xây dựng và phát triển quê hương đất nước.  **C. Luyện tập, thực hành**  ***Bài tập trắc nghiệm:***  - GV cho HS làm việc cá nhân để trả lời các câu hỏi trắc nghiệm sau:  **Câu 1:** Đâu **không** phải là cảnh quan thiên nhiên của nước ta?  A. Cố đô Huế.  B. Sông Nho Quế.  C. Hoàng Thành Thăng Long.  D. Sông Hoàng Hà.  **Câu 2:** Vịnh Hạ Long thuộc tỉnh nào nước ta?  A. Hải Phòng.  B. Quảng Ninh.  C. Thái Bình.  D. Nam Định.  **Câu 3:** Câu thành ngữ nào dưới đây nói lên sự phong phú và đa dạng về tài nguyên thiên nhiên của Việt Nam?  A. C họn mặt gửi vàng.  B. Rừng vàng, biển bạc.  C. Nén bạc đâm toạc tờ giấy.  D. Lửa thử vàng, gian nan thử sức.  **Câu 4:** Câu thơ dưới đây nói về địa danh nào?  “Nơi nào trắng rợp hoa lau  Xưa Đinh Bộ Lĩnh chăn trâu phất cờ?”  A. Núi Mã Yên.  B. Núi Ngũ Hành Sơn.  C. Núi Bà Đen.  D. Núi Cấm.  **Câu 5:** Du lịch được ví là gì?  A. Ngành nông nghiệp không khói.  B. Ngành công nghiệp ít khói.  C. Ngành công nghiệp không khói.  D. Ngành nông nghiệp ít khói.  - GV mời 2 -3 HS trả lời. HS khác lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, chốt đáp án:   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | | **Đáp án** | **D** | **B** | **B** | **A** | **C** |   **D. Củng cố, dặn dò**  \* Lồng ghép GDQPAN: Giáo dục tình yêu đất nước.  - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát. | - HS chơi trò chơi.  - HS trả lời  - HS lắng nghe GV giới thiệu bài học.  - HS chia sẻ ảnh đã sưu tầm  - HS quan sát.  - HS lắng nghe, tham khảo.  - HS chia sẻ.  - HS quan sát.  - HS nêu tên.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS làm việc nhóm.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS làm việc cá nhân  - HS trả lời.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu  - HS lắng nghe, ghi chú. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *(nếu có)*

........................................................................................................................................................................................................................................................................................